

Số: 127/2025/QĐST-HNGĐ

Quận TH, ngày 09 tháng 04 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2025/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị L**, sinh năm 1969

Địa chỉ: 16A Nguyễn Tuân, phường XP, quận TH, thành phố H. Bị

đơn: Ông **Nguyễn Xuân B**, sinh năm 1954

Địa chỉ: 16A Nguyễn Tuân, phường XP, quận TH, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Thị L và ông Nguyễn Xuân B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Bà Đoàn Thị L và ông Nguyễn Xuân B thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Bà Đoàn Thị L và ông Nguyễn Xuân B xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Bà Đoàn Thị L và ông Nguyễn Xuân B xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Đoàn Thị L và ông Nguyễn Xuân B xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. 5. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đoàn Thị L và ông Nguyễn Xuân B mỗi bên phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nay bà L tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình của cả 02 người là 150.000 đồng. Bà L đã nộp đủ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí (theo Biên lai thu số 0000761 ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TH) nên nay được khấu trừ. Bà L được nhận lại 150.000 đồng từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận TH;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận TH;
- Ủy ban nhân dân phường XP, quận TH, tp H (số đăng ký kết hôn số 20, ngày 10/4/2004);
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ TÚ LOAN